

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P T
TỈNH G L**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2024/DS-ST**

Ngày: 25- 6- 2024

“*V/v tranh chấp*”

Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P T, TỈNH G L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huê
2. Bà Ksor H'Mloet

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh G L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện P T, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2023/TLST - DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-DS ngày 30/5/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị P, sinh năm 1968, anh Nguyễn Xuân Á, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn P T, huyện P T, tỉnh G L.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Xuân Á: Chị Hồ Thị P (Văn bản ủy quyền lập ngày 21/3/2024). Có mặt

- Bị đơn: Anh Kpã B, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn P T, huyện P T, tỉnh G L. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/8/2023, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Do quen biết nhau từ trước, để giúp đỡ anh B trong lúc khó khăn, nhiều lần chúng tôi cho anh B vay tiền. Ngày 18/6/2023 anh B đến nhà tôi, viết Giấy khất nợ, thừa nhận còn nợ lại chúng tôi số tiền 92.130.000 đồng (Chín mươi hai triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng). Trong Giấy khất nợ anh B hẹn đến ngày 18/7/2023 sẽ thanh toán cho chúng tôi.

Đến nay tôi đã nhiều lần yêu cầu anh B trả cho tôi số tiền đã vay nhưng anh B không trả.

Nay tôi yêu cầu Tòa án buộc anh B trả cho tôi tổng số tiền gốc 92.130.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật.

- *Tại Bản tự khai ngày 29/02/2024 bị đơn anh Kpã B trình bày:*

Giấy khất nợ giữa tôi và bà Á P vào ngày 18/6/2023 là do tôi viết, là tôi có thừa nhận số tiền 92.130.000 đồng.

Tôi với bà P làm ăn với nhau, bà P có nợ tôi số tiền 20.000.000 đồng.

Nay đề nghị bà P trừ đi số tiền này, còn lại 72.130.000 đồng tôi trả vào ngày 15/3/2024.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan và người tiến hành tố tụng: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và cung cấp đầy đủ chứng cứ đảm bảo theo đúng quy định; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng bị đơn theo quy định.

Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự: Buộc anh Kpã B có nghĩa vụ trả nợ cho chị Hồ Thị P, anh Nguyễn Xuân Á số tiền gốc 92.130.000 đồng và tiền lãi **8.564.404** đồng; tổng cộng: 100.694.404 đồng.

Buộc anh Kpã B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị P nhiều lần cho anh B vay tiền, đến ngày 18/6/2023 anh B viết Giấy khất nợ, thừa nhận còn nợ lại số tiền đã vay trước đây, nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Kpã B có nơi cư trú tại thị trấn P T, huyện P T, tỉnh G L, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của của Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh G L theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 18/6/2023, sau khi đối chiếu công nợ, anh Kpã B đã viết Giấy khất nợ, ký nhận và thừa nhận còn nợ số tiền vay của chị Hồ Thị P và anh Nguyễn Xuân Á là 92.130.000 đồng, và hẹn đến ngày 18/7/2023 sẽ thanh toán đầy đủ.

Các bên xác lập Giấy khất nợ trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội; nội dung và hình thức Giấy chốt nợ phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự, nên phát sinh hiệu lực kể từ ngày các bên xác lập.

Đến nay, chị P và anh Á đã nhiều lần yêu cầu anh B trả số tiền vay nhưng anh B không trả là vi phạm Hợp đồng giữa các bên đã ký kết.

Xét thấy chứng cứ nguyên đơn cung cấp, được sự thừa nhận của bị đơn, là hợp lệ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận; buộc anh B phải có trách nhiệm trả cho chị P, anh Á:

- Số tiền gốc: 92.130.000 đồng.

- Đối với lãi suất: Căn cứ khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự, trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Mức lãi suất 0,83%/tháng, với thời gian tính lãi từ ngày 19/7/2023 đến ngày 25/6/2024 là: $92.130.000 \text{ đ} \times 0,83 \text{ \%/tháng} \times 11 \text{ tháng} = 8.564.404$ đồng.

Tổng cộng: 100.694.404 đồng (Một trăm triệu, sáu trăm chín mươi bốn nghìn, bốn trăm lẻ bốn đồng).

Đối với ý kiến của anh Kpã B cho rằng giữa anh và chị P có làm ăn với nhau, và chị P có nợ anh số tiền 20.000.000 đồng, nên đề nghị chị P trừ đi số tiền trên. Tuy nhiên, anh Kpã B không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của mình; nên HĐXX không có cơ sở chấp nhận ý kiến của anh. Anh B có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

[4] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX chấp nhận toàn bộ quan điểm của đại diện Viện kiểm sát;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào :

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc anh Kpã B có nghĩa vụ trả cho chị Hồ Thị P và anh Nguyễn Xuân Á số tiền 100.694.404 đồng (Một trăm triệu, sáu trăm chín mươi bốn nghìn, bốn trăm lẻ bốn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả được hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc anh Kpã B phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm **5.034.720** đồng (Năm triệu, không trăm ba mươi bốn nghìn, bảy trăm hai mươi đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho chị Hồ Thị P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.332.050 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008236 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P T;
- Chi Cục THS DS huyện P T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Đình Mạnh